

BÁO CÁO

Giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ Tám - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX

Căn cứ quy định tại Điều 74 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, ngày 10/7/2019 Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh đã tổ chức triển khai giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ Tám - HĐND tỉnh khóa IX.

Trên cơ sở phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách chủ trì, phối hợp với các Ban của HĐND tỉnh tổ chức khảo sát thực tế và thẩm tra Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 10/6/2019 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Tám - HĐND tỉnh khóa IX. Qua xem xét nội dung Báo cáo của UBND tỉnh, Báo cáo thẩm tra số 54/BC-HĐND ngày 09/7/2019 của các Ban của HĐND tỉnh và kết quả phiên họp giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

Thường trực HĐND tỉnh thống nhất với nội dung Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Tám - HĐND tỉnh khóa IX và nội dung thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh tại Báo cáo số 54/BC-HĐND ngày 09/7/2019 và có một số nhận định:

1. Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri

Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ Tám - HĐND tỉnh khóa IX tiếp tục được UBND tỉnh và các ngành quan tâm thực hiện: kết quả giải quyết đối với 130 kiến nghị gửi đến kỳ họp thứ Tám, đã giải quyết xong **106/130** kiến nghị (đạt 81,53%); còn **24/130** kiến nghị (chiếm 18,47%) đang được giải quyết.

Bên cạnh đó, đối với các nội dung kiến nghị còn tồn của các kỳ họp trước, UBND tỉnh đã có sự nỗ lực trong chỉ đạo các sở, ngành chức năng và địa phương giải quyết, kết quả: đã giải quyết xong **49/100** nội dung (chiếm 49%), còn **51/100** nội dung kiến nghị (chiếm 51%) (*gồm 47/51 kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp tỉnh và 04/51 kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp huyện¹*) đang tiếp tục xem xét giải quyết theo lộ trình do đa số các nội dung này cần có thời gian giải quyết. Cụ thể việc giải quyết đối với các nội dung thuộc thẩm quyền cấp tỉnh như sau:

¹ UBND tỉnh đã phân công chuyển 04/51 nội dung cho các huyện, thị tiếp tục xem xét giải quyết, cụ thể: Bàu Bàng: 01 kiến nghị; Bến Cát: 02 kiến nghị và Tân Uyên: 01 kiến nghị.

- Về giải quyết 16 nội dung kiến nghị tại khoản 1, Điều 2 của Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của HĐND tỉnh: UBND tỉnh đã xem xét trả lời, giải quyết xong 09/16 kiến nghị, chiếm 56,3% và tiếp tục xem xét giải quyết 07/16 kiến nghị còn lại chiếm 43,7%.

- Đối với kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Tư - HĐND tỉnh khóa IX: gồm 29 kiến nghị tiếp tục xem xét giải quyết trong năm 2019 có: 28 kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp tỉnh và 01 nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thị xã Bến Cát. Đến nay, UBND tỉnh đã xem xét trả lời, giải quyết xong 15/28 kiến nghị (chiếm 53,57%) và tiếp tục xem xét giải quyết 13/28 kiến nghị còn lại (chiếm 46,43%).

- Đối với kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Năm - HĐND tỉnh khóa IX: gồm 22 kiến nghị tiếp tục xem xét giải quyết trong năm 2019 có: 21 kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp tỉnh và 01 nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thị xã Tân Uyên. Đến nay, UBND tỉnh đã xem xét trả lời, giải quyết xong 07/21 kiến nghị (chiếm 33,33%) và tiếp tục xem xét giải quyết 14/21 kiến nghị còn lại (chiếm 66,67%).

- Đối với kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa IX: Gồm 33 kiến nghị tiếp tục xem xét giải quyết trong năm 2019 có: 31 kiến nghị thuộc thẩm quyền cấp tỉnh và 02 nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thị xã Bến Cát và huyện Bàu Bàng. Đến nay, UBND tỉnh đã xem xét trả lời, giải quyết xong 18/31 kiến nghị (chiếm 50,06%) và tiếp tục xem xét giải quyết 13/31 kiến nghị còn lại (chiếm 49,94%).

Qua giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy các nội dung trả lời kiến nghị phần lớn đi vào trọng tâm, rõ ràng, báo cáo kết quả đúng với thực tế, lộ trình và thời gian giải quyết được xác định cụ thể.

UBND tỉnh đã thực hiện tốt các đề nghị được nêu tại Báo cáo số 115/BC-HĐND tỉnh của Thường trực HĐND tỉnh ngày 22/11/2018 về giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa IX, đồng thời, tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra để các ngành, các cấp nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quan tâm đúng mức đối với công tác giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri. Các sở, ngành đã nghiêm túc thực hiện, giải quyết có kết quả các nội dung kiến nghị của cử tri; việc trả lời đảm bảo theo yêu cầu: có phân loại kiến nghị (*đã thực hiện và đang tiếp tục thực hiện*) và lộ trình giải quyết theo từng năm.

Những kết quả đạt được trong giải quyết kiến nghị của cử tri đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, củng cố lòng tin và nâng cao sự tín nhiệm của nhân dân đối với chính quyền; đồng thời, tác động, tạo điều kiện để đại biểu HĐND các cấp thực hiện tốt hơn vai trò, trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế

Thường trực HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với đánh giá của UBND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh về những tồn tại, hạn chế trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri. Trong đó, quan tâm một số tồn tại, hạn chế như:

a) Công tác tiếp nhận, tổng hợp các kiến nghị của cử tri từ các địa phương: Việc rà soát, theo dõi, tổng hợp kiến nghị của cử tri và tuyên truyền, cung cấp thông tin đến người dân chưa kịp thời, nên vẫn còn tồn tại:

Một số nội dung trả lời, nhưng cử tri chưa đồng tình tiếp tục phản ánh như: *Cử tri phường An Phú, thị xã Thuận An chưa đồng tình với kết quả trả lời của Sở Giao thông vận tải về việc không lắp đặt đèn tín hiệu giao thông trên tuyến đường ĐT743 đã được phản ánh tại kỳ họp thứ tám; cử tri xã An Linh, huyện Phú Giáo phản ánh về việc làm đường ĐT741 còn một số đoạn chưa thi công hoàn thành, cử tri xã An Tây, thị xã Bến Cát phản ánh tình trạng ngập nước một số đoạn đường ĐT744 và đề nghị lắp đặt cống thoát nước dọc theo tuyến đường, đẩy nhanh tiến độ thi công một số đoạn Đề bao sông Sài Gòn;*

Một số nội dung kiến nghị đã trả lời đang tiếp tục giải quyết cần có lộ trình, đòi hỏi cần có thời gian để thực hiện nhưng cử tri vẫn tiếp tục phản ánh, kiến nghị như: *cử tri Bình Hòa, thị xã Thuận An phản ánh, xử lý việc ô nhiễm môi trường tại kênh Ba Bò; cử tri (phường Tân Bình) đề nghị chỉ đạo Chủ đầu tư tuyến đường Mỹ Phước - Tân Vạn sớm xử lý tình trạng ngập nước mỗi khi trời mưa tại khu vực Suối Ông Ngõi và Đình thần An Nhơn; cử tri đề nghị nâng cấp mở rộng Đoạn đường ĐT742 đoạn từ xã Phú Chánh đến ngã ba Cổng xanh...*

b) Tinh thần, trách nhiệm của cơ quan chuyên môn trong việc xem xét, giải quyết các kiến nghị

Số kiến nghị tồn đọng chưa được giải quyết dứt điểm có giảm nhưng vẫn còn nhiều; việc giải quyết kiến nghị của cử tri ở một số lĩnh vực chưa được quan tâm đúng mức, số kiến nghị tồn đọng còn chiếm tỉ lệ cao. Số kiến nghị tồn đọng thuộc thẩm quyền cấp tỉnh lũy kế đến nay: **71/144** kiến nghị (chủ yếu nội dung thuộc lĩnh vực giao thông vận tải; nông nghiệp, thủy lợi, nước sạch; xây dựng²...) cụ thể gồm: **47** kiến nghị còn tồn của các năm trước (cụ thể: kỳ họp thứ Ba: 07 kiến nghị; kỳ họp thứ Tư: 13 kiến nghị; kỳ họp thứ Năm: 14 kiến nghị và kỳ họp thứ Bảy: 13 kiến nghị) và **24** kiến nghị của Kỳ họp Tám còn đang giải quyết. Nguyên nhân do một số nội dung liên quan đến các dự án, công trình đòi hỏi về nguồn lực vốn, sự phối hợp giải quyết của nhiều ngành, nhiều cấp và trong thời gian tương đối dài.

Một số nội dung giải quyết trả lời chưa sát với thực tế, chưa được cử tri và địa phương đồng tình như: *các nội dung kiến nghị liên quan đến đường ĐT744 qua các xã Thanh Tuyền, Thanh An, thị trấn Dầu Tiếng; tình trạng ô nhiễm mốc trên dòng kênh D (từ Tỉnh lộ 43 đến khu phố Đông Ba); việc hoàn trả mặt bằng sau khi thi công hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt trên địa bàn thị xã Thuận An (phường An Phú, Bình Hòa);...*

c) Trách nhiệm phối hợp của các ngành, địa phương còn hạn chế trong việc giải quyết các kiến nghị liên quan nhiều cơ quan, đơn vị: Một số kiến nghị cử tri phản

² Phân loại theo các đơn vị được UBND tỉnh phân công giải quyết: Sở Giao thông vận tải: 42 kiến nghị; Ban Quản lý Dự án và Đầu tư xây dựng tỉnh: 13 kiến nghị; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 07 kiến nghị; Sở Xây dựng: 05 kiến nghị; Sở Tài nguyên và Môi trường: 03 kiến nghị; Sở Kế hoạch và Đầu tư: 01 kiến nghị.

ánh nhiều lần, nhưng chưa được giải quyết do liên quan đến trách nhiệm giải quyết giữa một số ngành và địa phương, cụ thể: *Kiến nghị của 40 hộ dân xã An Tây về việc trả lại hiện trạng con đường giáp ranh giữa Khu công nghiệp Protrade và đất của người dân (từ năm 2017 đến nay); Kiến nghị của cử tri phường Bình Chuẩn về Dự án khu dân cư Thương mại Bình Quới do Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch Bình Dương nhiều năm không triển khai được, đến nay vẫn chưa xác định được thời gian giải quyết...*

II. GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Qua giám sát, để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao hiệu quả giải quyết các kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương quan tâm thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp, các đơn vị trực thuộc trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri, thực hiện tốt 04 giải pháp được đề ra trong Báo cáo số 150/BC-UBND tỉnh ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh và tiếp tục thực hiện một số kiến nghị còn lại tại Báo cáo số 115/BC-HĐND ngày 22/11/2018 và Thông báo số 78/TB-HĐND ngày 20/11/2018 của Thường trực HĐND tỉnh. Đồng thời, tiếp tục phân loại theo danh mục, xác định thời gian, lộ trình để đẩy nhanh tiến độ giải quyết, trả lời đối với các kiến nghị cử tri còn tồn đọng cần thời gian để giải quyết dứt điểm.

b) Chỉ đạo các sở, ngành liên quan có biện pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế được nêu tại Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh. Nhất là đối với các nội dung kiến nghị liên quan đến trách nhiệm giải quyết của nhiều ngành, địa phương đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương liên quan có sự phân cấp hợp lý để có thể phối hợp, giải quyết dứt điểm kiến nghị cử tri, tránh tình trạng kiến nghị nhiều lần.

c) Chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền để người dân nắm bắt các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước; đồng thời, kịp thời thông tin công khai, niêm yết các nội dung trả lời kiến nghị tại địa phương để nâng cao tính đồng thuận từ người dân.

2. Kiến nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tăng cường phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh trong hoạt động giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri; tiếp tục hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu tổ chức tiếp xúc cử tri hiệu quả; phát huy hơn nữa trong việc phối hợp tổng hợp, phân loại đúng thẩm quyền giải quyết các ý kiến kiến nghị của cử tri, tránh tổng hợp trùng lắp các nội dung đã trả lời và đảm bảo tính xác đáng của kiến nghị.

3. Đối với Văn phòng HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh

Tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp xúc cử tri và phối hợp, theo dõi, giám sát việc giải quyết ý kiến cử tri theo từng lĩnh vực, từng địa bàn phụ trách; thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ hàng tháng theo quy định; đồng thời, kịp thời phản ánh với Thường trực HĐND tỉnh về các vấn đề bức xúc, nỗi cộm, các vụ việc còn tồn đọng, kéo dài qua nhiều năm.

Trên đây là báo cáo giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ Tám - HĐND tỉnh khóa IX, Thường trực HĐND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Noi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các thành viên của TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND cấp huyện;
- VP: Đoàn ĐBQH, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Phòng TH (09);
- Lưu : VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kim Oanh